TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN X **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 224/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận X, ngày 29 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Lưu Ngọc D - sinh năm 1982.
Địa chỉ thường trú: Số X/Y đường T, xã P, huyện L, tỉnh Đ.

2/ Bà Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1981.
Địa chỉ thường trú: Số Y đường K, Phường P, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H đều thuận tình ly hôn với nhau. Việc thuận tình ly hôn của ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung tên là Lưu Nguyễn Ngọc H (nữ) – sinh ngày 29/01/2011. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung tên là Lưu Nguyễn Ngọc H (nữ) – sinh ngày 29/01/2011. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Thu H phải tạo mọi điều kiện cho ông Lưu Ngọc D khi đến thăm con chung. Vì quyền và lợi ích của con cái, khi cần thiết thì một hoặc cả hai bên đều có quyền thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Lưu Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thu H chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0065185 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 225, quyển số 01/2009 ngày 16/12/2009 do Ủy ban nhân dân Phường P, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

4**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQX;
- CCTHADSQX;
- UBND Phường P, Quận X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thu